

### ĐÁP ÁN ĐỀ THI SỐ 1

**Câu 1 (3 điểm):** Trình bày 2 khái niệm về sản phẩm? Các thuộc tính của sản phẩm và cho biết, thuộc tính nào quyết định việc lựa chọn 1 sản phẩm trên thị trường? Giải thích?

**Trả lời:**

Ý 1: **Hai khái niệm về sản phẩm?** (1,0 đ)

Khái niệm 1: Sản phẩm là 1 đơn vị hàng hóa, trải qua một quá trình gia công và được tiêu thụ đơn lẻ trên thị trường (0,5đ)

Khái niệm 2: Sản phẩm, dịch vụ - theo quan điểm của kinh tế thị trường là bất cứ cái gì có thể cống hiến cho thị trường sự chú ý, sự chấp nhận, sự sử dụng, nhằm thỏa mãn một nhu cầu, một ước muốn nào đó và mang lại lợi nhuận (kinh tế, xã hội). (0,5đ)

Ý 2: **Các thuộc tính của sản phẩm?** (1,0 đ)

Các thuộc tính; Nhóm các thuộc tính mục đích (0,25đ); Nhóm các thuộc tính kinh tế, kỹ thuật (0,25đ);; Nhóm các thuộc tính hạn chế (0,25đ);; Nhóm các thuộc tính thụ cảm (0,25đ);;

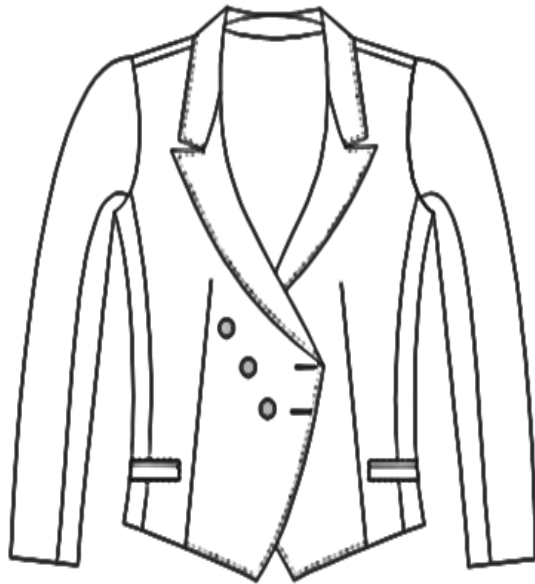
Ý 3: Giải thích (1,0 đ)

Trong đó, thuộc tính cảm thụ sẽ quyết định việc lựa chọn 1 sản phẩm trên thị trường, vì đó là sự đánh giá, cảm nhận của người tiêu dùng với 1 sản phẩm mà chỉ khi nào tiếp xúc và sử dụng sản phẩm, người ta mới có thể cảm nhận được nó. Những thuộc tính này thường chiếm từ 60-80%, thậm chí các loại mỹ phẩm chiếm tỉ lệ 90% giá trị sản phẩm.

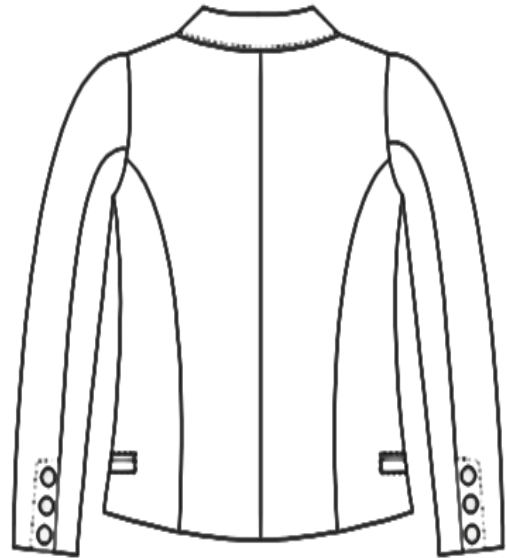
**Câu 2 (3 điểm):** Dịch nội ra tiếng Việt (chỉ cần đánh số của nội dung, không cần viết lại)

STT	Tiếng Anh	dịch Tiếng Việt
a	Serious pucker on Front Waistband seam. Pls improve.	Nhăn nghiêm trọng trên đường may eo thân trước. Cần cải thiện. (0,5đ)
b	No fit improvement on submitted Re-fit Sample, TOO CURVE on the front waistline, and TOO MUCH easing on side seam	Không có cải thiện về độ vừa vặn đối với Mẫu Fit đã gửi, QUÁ CONG ở vòng eo phía trước và nới rộng QUÁ NHIỀU ở sườn hông (1.0 đ)
c	Measurements control on submitted Re-fit Sample is so bad, such as Waist width -3/4"; Bottom leg opening -3/8"; Front pocket opening along W/B seam - 7/16"; and Back patch pkt width at top - 3/16". Pls see the measuring chart, go back to spec on 2nd Refit Sample EXACTLY.	Kiểm soát số đo trên Mẫu Fit đã gửi quá tệ, chẳng hạn như Vòng eo thiếu 3/4 inch; Vòng lai thiếu 3/8 inch; Vào túi dọc theo đường tra lưng thiếu 7/16 inch; và rộng viền đắp túi sau thiếu 3/16 inch. Xin vui lòng xem bảng thông số đo, và đáp ứng MỘT CÁCH CHÍNH XÁC theo bảng thông số kích thước cho Mẫu Fit lần 2 (1.0 đ)
d	Pls noted NO woven tape at inside wearer's left- back pkt, pls remove it on 2nd re-fit sample.	Xin lưu ý KHÔNG có băng dẹt ở cạnh trong túi sau bên trái của người mặc, vui lòng tháo nó ra trên mẫu Fit lần 2 (0,5đ)

**Câu 3 (4 điểm):** Đề xuất qui trình kiểm tra thông số và chi tiết (mặt ngoài) đối với sản phẩm áo Vest nữ 1 lớp tay dài, cổ danton rời, có 2 túi giả ở sườn, theo các hình vẽ dưới đây:

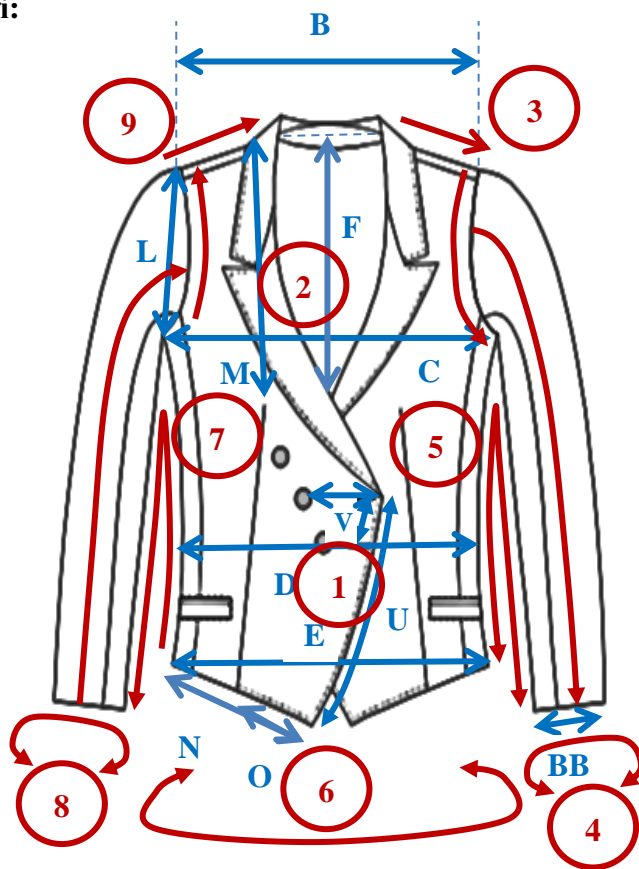


THÂN TRƯỚC

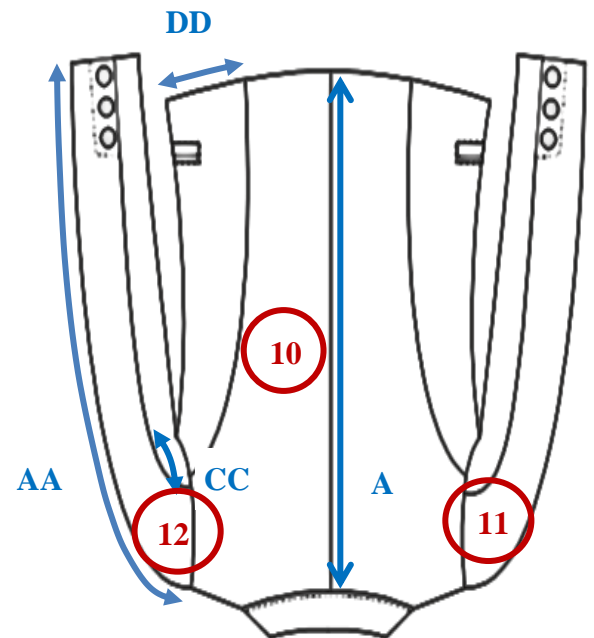


THÂN SAU

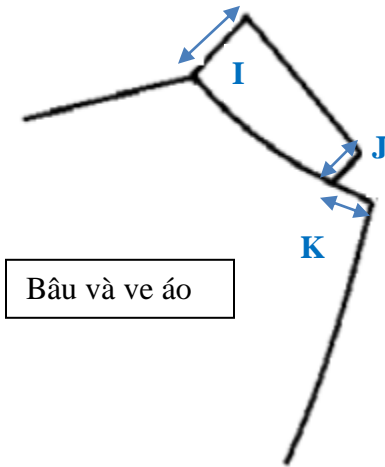
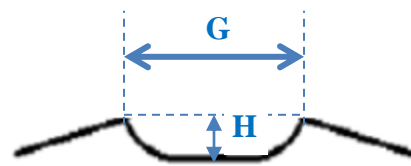
Trả lời:



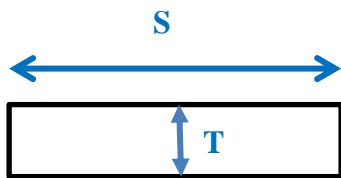
THÂN TRƯỚC



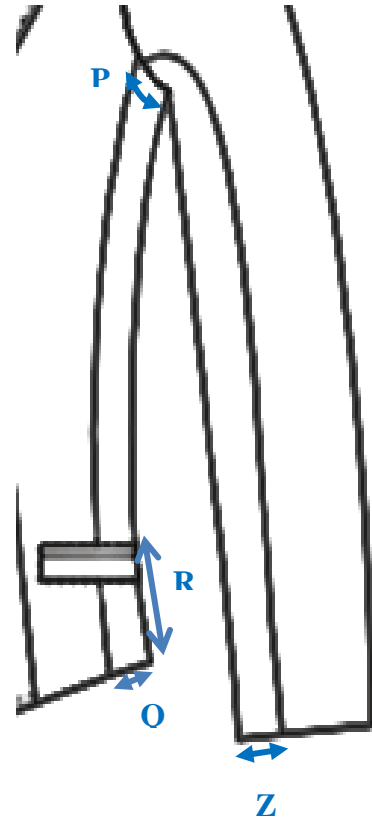
THÂN SAU



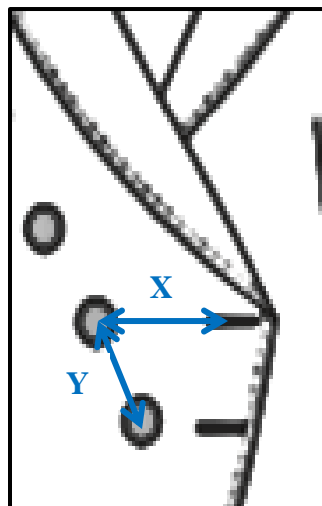
Bâu và ve áo



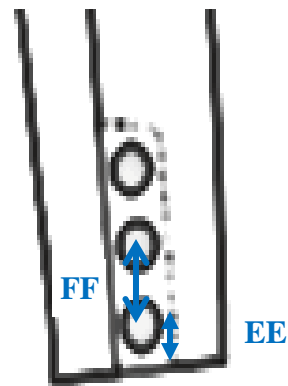
Miệng túi giả



Sườn thân và sườn tay



Khuy nút trên thân



Nút trên tay

- **Hình vẽ hợp lý cho 2 giai đoạn kiểm (thông số và chi tiết):** (0,8 điểm)
- **Kiểm tra thông số:** (2,0 điểm)

Stt	Nội dung kiểm tra	Stt	Nội dung kiểm tra
A	Dài áo: đo từ hõng cổ đến hết lai thân sau	Q	Vị trí decoup tại lai trước: đo thẳng từ cuối sườn đến vị trí decoup tại lai thân trước
B	Rộng vai: đo từ đường ráp vai bên này sang bên kia	R	Vị trí túi mỡ tại sườn: đo từ cuối lai đến mép trên của miệng túi
C	Ngang ngực: đo từ ngã tư nách bên này sang ngã tư nách bên kia. Tính cho 1/2	S	Dài miệng túi giả: đo thẳng từ cạnh trên bên trái sang cạnh trên bên phải của miệng túi giả
D	Ngang eo: đo từ sườn bên này sang bên kia ở vị trí khuy nút dưới cùng. Tính cho 1/2	T	Cao miệng túi giả: đo thẳng từ cạnh trên miệng túi đến cạnh dưới tại điểm giữa của miệng túi giả
E	Ngang lai: đo thẳng từ cuối đường sườn bên này sang cuối đường sườn bên kia. Tính cho 1/2	U	Vị trí khuy thứ nhất: đo từ cuối đai đến tâm lỗ đai thứ nhất.
F	Sâu cổ trước: đo từ đỉnh vai đến vị trí thấp nhất của đoạn bẻ ve.	V	Khoảng cách giữa các lỗ đai: đo từ tâm lỗ khuy này sang tâm lỗ đai kia.
G	Rộng cổ: đo từ đỉnh vai bên này sang bên kia	X	Vị trí nút giữa từ khuy thứ nhất: đo thẳng từ tâm khuy thứ nhất đến tâm nút giữa
H	Hạ cổ sau: đo từ đỉnh vai đến điểm thấp nhất của hõng cổ thân sau.	Y	Khoảng cách giữa các nút: đo thẳng từ tâm nút giữa đến tâm nút thứ hai
I	Cao bâu: đo ở đường may ráp bâu giữa thân sau	Z	Vị trí decoup tại tay: đo từ sườn tay đến vị trí decoup tại lai tay
J	Rộng má bâu: đo từ cạnh ráp bâu đến nhọn bâu. Gập bâu để kiểm tra sự đối xứng ở 2 bên.	AA	Dài tay: đo từ đỉnh tay đến hết lai tay.
K	Rộng ve: đo từ cạnh ráp bâu đến điểm nhọn ve. Gập bâu để kiểm tra sự đối xứng ở 2 bên.	BB	Cửa tay: đo cửa tay từ giữa sống tay đến đường sườn tay. Tính cho 1/2
L	Rộng nách: đo thẳng từ đỉnh tay đến ngã tư vòng nách	CC	vị trí decoup tại nách sau: đo cong từ ngã tư nách theo nách tay đến decoup
M	Vị trí chiết ly tại ngực: đo thẳng từ đỉnh vai đến đầu chiết ly	DD	Vị trí decoup tại lai sau: đo thẳng từ cuối sườn đến vị trí decoup tại lai thân sau
N	dài cạnh lai: đo từ cuối sườn đến điểm nhọn 1 bên lai	EE	Vị trí nút thứ nhất tại tay: đo từ mép lai tay đến tâm nút thứ nhất song song đường chèn tay sau
O	Vị trí chiết ly tại lai: đo từ vị trí chiết ly đến điểm nhọn của lai	FF	Khoảng cách giữa các nút tay: đo thẳng từ tâm nút thứ nhất đến tâm nút thứ hai
P	Vị trí decoup tại nách trước: đo cong từ ngã tư vòng nách đến vị trí decoup tại nách thân/ nách tay		

- **Kiểm tra chi tiết:** (1,2 điểm)

<b>Stt</b>	<b>Nội dung kiểm tra</b>	<b>Stt</b>	<b>Nội dung kiểm tra</b>
1	Kiểm tra mặt toàn diện mặt trước áo (đường may bầu, đê - cúp, khuy nút, nếp thân trước, độ cân đối giữa các chi tiết, ...)	7	Kiểm tra sườn thân, nắp túi giả, sườn tay phải. Kéo căng đường may để kiểm tra xem có bị lỏng chỉ không
2	Kiểm tra đường may cổ và bầu, gấp cổ về phía trước, kiểm tra đường may tra cổ	8	Kiểm tra cửa tay phải, lộn cửa tay để kiểm tra
3	Kiểm tra đường may vai trái, nách trái	9	Kiểm tra tay phải đường may nách phải, vai phải.
4	Kiểm tra tay trái, cửa tay trái, lộn cửa tay để kiểm tra.	10	Úp thân sau, kiểm tra toàn diện thân sau (đê cúp, dây đai,..)
5	Kiểm tra sườn tay, sườn thân trái. Kéo căng đường may để kiểm tra xem có bị lỏng chỉ không, kiểm tra nắp túi giả	11	Kiểm tra đường may nách trái + tay trái thân sau
6	Kiểm tra lai bên ngoài, bên trong, gấp lai thân sau lên để kiểm tra.	12	Kiểm tra đường may nách phải + tay phải thân sau

Ngày 8 tháng 8 năm 2020  
GV biên soạn

ThS. Trần Thanh Hương